TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI** Bản án số: 34/2024/HS-ST Ngày 02 - 8 - 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương và bà Trần Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 02/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Kiều Văn D - Sinh ngày 19 tháng 02 năm 1989, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Cường 2, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Văn Danh và bà Cù Thị Hòa;

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án.

Tại bản án số 05/2019/HS-ST ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, xử phạt Kiều Văn D 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại bản án số 29/2019/HS-ST ngày 19/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, xử phạt Kiều Văn D 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h, s khoảng 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Kiều Văn D 08 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù của bản án số 05/2019/HS-ST ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, buộc bị cáo Kiều Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 10 tháng tù. Ngày 26/02/2023 Kiều Văn D chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 108/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt Kiều Văn D 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 29/4/2017 chấp hành

xon hình phạt tù.

+ Quyết định số 25/QĐ-CA ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiều Văn D thời gian 12 tháng, kể từ ngày 11/3/2019. Ngày 26/4/2019, Kiều Văn D bị Công an huyện Mường Khương bắt tạm giam về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Kiều Văn D bị tạm giữ từ ngày 21/4/2024, tạm giam từ ngày 24/4/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt tại phòng trực tuyến nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng.

2. Nguyễn Văn Hưng - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975, tại Thường Tín, Hà Nội.

Nơi cư trú: Tổ 8, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi bị bắt (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 6/12.

Con ông: Nguyễn Bá Thêm; con bà: Vũ Thị Loan; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết (đã ly hôn).

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Nhân thân: + Bản án số 05/HSST ngày 17/01/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Hưng 06 tháng tù về tội "Chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tháng 3/1998, Hưng chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 24/HSST ngày 05/8/1999 của Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Hưng 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 12/12/2008 Nguyễn Văn Hưng chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Hưng bị tạm giữ từ ngày 21/4/2024, tạm giam từ ngày 24/4/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt tại phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ

Địa chỉ: Thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quốc Lâm

Địa chỉ: Thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quang Minh, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- Tại điểm cầu thành phần phòng trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng:

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2. Ông Hoàng Văn Cương và ông Phạm Hùng Cường - Chiến sỹ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/4/2024 Kiều Văn D đến thuê phòng số 03 nhà nghỉ Huệ Lâm, có địa chỉ thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, do anh Nguyễn Quốc Lâm làm chủ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Kiều Văn D đi bộ từ nhà nghỉ đến khu vực bến 03 thuộc thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán. Tại đây, Dương gặp một người phụ nữ không quen biết, có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên Dương hỏi và mua được của người này 30 viên nén màu hồng là ma túy Methanphetamine và 03 gói ma túy loại Herooine với giá 2.400.000đồng. Sau khi mua được ma túy Dương mang về phòng nghỉ chia 03 gói ma túy loại Heroine thành nhiều gói nhỏ. Từ ngày 19/4/2024 đến ngày 21/4/2024 Dương đã nhiều lần sử dụng số ma túy đã mua. Đến ngày 21/4/2024, Dương còn 17 viên ma túy loại Methanphetamine và 03 gói nhỏ ma túy Heroine, trong đó có 02 gói nhỏ Dương gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi Dương đang ở phòng nghỉ thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Hưng gọi vào số điện thoại của Dương hỏi "em bán cho anh năm trăm tiền hồng" (nghĩa là Hưng muốn mua 500.000đồng tiền ma túy Methamphsamine) ngoài ra Hưng còn hỏi xin Dương thêm 01 gói nhỏ ma túy Heroine. Nghe Hưng nói xong, Dương lấy 10 viên ma túy loại Methamphamine và 01 gói nhỏ Heroine gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng cho vào 01 túi nilon màu trắng, số ma túy còn lại Dương cất 02 viên ma túy loại Methamphamine ở đầu giường trong phòng của nhà nghỉ, 02 gói nhỏ ma túy He roine và 05 viên ma túy Methamphamine Dương cho vào túi quần bên phải đang mặc. Còn Nguyễn Văn Hưng sau khi gọi điện thoại hỏi mua ma túy xong, Hưng một mình điều khiển xe ô tô biển số 24E-000.35 đi từ nhà đến nhà nghỉ Huệ Lâm, đến nơi Hưng xuống xe đi bộ về nhà nghỉ, cùng lúc đó Dương đi từ trong nhà nghỉ ra đến sân thì cả hai gặp nhau, Dương đưa cho Hưng 01 gói nilon nhỏ màu trắng trong suốt bên trong có 10 viên nén màu hồng là ma túy Methamphamine và 01 gói nhỏ ma túy Heroine. Hưng cầm ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc và lấy từ trong người ra ra số tiền 500.000đồng đưa cho Dương thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Thắng phát hiện bắt quả tang. Nguyễn Văn Hưng tự giác lấy số ma túy vừa mua được của Dương giao nộp cho tổ công tác. Kiều Văn D cũng tự giác giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng là tiền vừa bán ma túy cho Hưng và lấy từ túi quần trước bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng mở ra bên trong có các viên nén màu hồng và 02 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong là chất bột khô, vón cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữa niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng khám xét khẩn cấp nơi ở của Kiều Văn D tại phòng nghỉ số 03 nhà nghỉ Huệ Lâm, quá trình khám xét Kiều Văn D đã tự giác lấy từ khu vực đầu giường ngủ trong phòng ra 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu hồng nộp cho tổ công tác.

Tại kết luận giám định số 171 ngày 24/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

+ Mẫu M1 (Thu giữ của Nguyễn Văn Hưng): 0,952 các viên nén màu hồng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphamine. Cơ quan giám định đã trích 0,442 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,510 gam.

+ Mẫu M2 (Thu giữ của Nguyễn Văn Hưng): 0,081 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích 0,017 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,064 gam.

+ Mẫu M3 (Thu giữ của Kiều Văn D): 0,528 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphamine. Cơ quan giám định đã trích 0,258 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,270 gam.

+ Mẫu M4 (Thu giữ của Kiều Văn D): 0,246 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích 0,055 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,191 gam.

+ Mẫu M5 (Thu giữ của Kiều Văn D): 0,391 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Cơ quan giám định đã trích 0,079 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,312 gam.

+ Mẫu M6 (Thu giữ của Kiều Văn D): 0,198 gam các viên nén màu hồng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphamine. Cơ quan giám định đã trích 0,100 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,098 gam.

Cáo trạng số 32/CT-VKSBT ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Kiều Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Hưng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Diều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hưng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Kiều Văn D 500.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động OPPO Reno 11 5G, màu xám, số IMEI1: 865055064349838, số IMEI 2: 865055064349820;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn Hưng 01 điện thoại di động OPPO F11, màu tím, số IMEI1: 869874044358453, số IMEI 2: 869874044358446 ;

Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại của Nguyễn Văn Hưng sim 1 có số thuê bao 0824468282, sim 2 có số thuê bao 0396662175; 01 sim điện thoại của Kiều Văn D số thuê bao 0377366237.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các chất ma túy còn lại sau trích mẫu giám định.

Ngoài ra đề nghị HĐXX tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Kiều Văn D và bị cáo Nguyễn Văn Hưng nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 19/4/2024 bị cáo Kiều Văn D đã có hành vi mua 30 viên nén màu hồng là loại chất ma túy Methamphamine và 03 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng là 2,396 gam, với mục đích để bán và sử dụng cho bản thân. Ngày 21/4/2024 Kiều Văn D bán cho bị cáo Nguyễn Văn Hưng 10 viên ma túy loại Methamphamine có tổng khối lượng là 0,952 gam và cho thêm Hưng 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,081gam, tổng cộng là 1,033 gam các chất ma túy với giá 500.000đồng thì bị bắt. Ngày 19/9/2019 bị cáo Kiều Văn D đã bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" với tình tiết "tái phạm". Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi cất giấu 2,396 gam ma túy Heroine và Methamphamine với mục đích để bán và sử dụng cho bản thân của bị cáo Kiều Văn D đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm điểm q khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm"

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Hưng ngày 21/4/2024 đã có hành vi mua của Kiều Văn D 10 viên ma túy loại Methamphamine có tổng khối lượng là 0,952

gam và được Kiều Văn D cho thêm 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,081gam, tổng cộng là 1,033 gam các chất ma túy để sử dụng thì bị bắt. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi cất giấu 1,033 gam ma túy Heroine và Methamphamine với mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Kiều Văn D và bị cáo Nguyễn Văn Hưng là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị Tòa án xử phạt tù và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, sau khi chấp hành án phạt tù và chấp hành xong quyết định xử lý hành chính trở về địa phương các bị cáo tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Kiều Văn D có 02 tiền án và có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Văn Hưng không có tiền án tiền sự, là người có nhân thân xấu, vì vậy HĐXX cần đưa ra một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo 500.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động OPPO Reno 11 5G, màu xám, số IMEI1: 865055064349838, số IMEI 2: 865055064349820; 2,363 gam các chất ma túy; 01 xe ô tô nhãnh hiệu HUYNDAI màu trắng, BKS 24E-00035; 01 điện thoại di động OPPO F11, màu tím, số IMEI1: 869874044358453, số IMEI 2: 86987404435844 .

Đối với số tiền 500.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, quá trình điều tra xác định đây là số tiền các bị cáo phạm tội mà có nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại xác định thuộc quyền sở hữu của các bị cáo đã sử dụng liên lạc để mua, bán ma túy, vì vậy HĐXX cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 2,363 gam các chất ma túy, cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,951 gam, hoàn lại cơ quan trưng cầu 1,445 gam các chất ma túy, xét thấy đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 24 E - 00035 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Minh Thành là anh trai ruột của bị cáo Hưng cho Hưng mượn. Ngày 21/4/2024 Hưng sử dụng chiếc xe ô tô trên đi mua ma túy anh Nguyễn Minh Thành không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Hưng. Do đó ngày 21/4/2024 cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô cho anh Thành, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo bị cáo không có tài sản, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Kiều Văn D, Nguyễn Văn Hưng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kiều Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Văn Hưng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn D 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt 21/4/2024.

- Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hưng 02 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt 21/4/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Kiều Văn D 500.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động OPPO Reno 11 5G, màu xám, số IMEI1: 865055064349838, số IMEI 2: 865055064349820;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn Hưng 01 điện thoại di động OPPO F11, màu tím, số IMEI1: 869874044358453, số IMEI 2: 869874044358446 ;

Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại của Nguyễn Văn Hưng sim 1 có số thuê bao 0824468282, sim 2 có số thuê bao 0396662175; 01 sim điện thoại của Kiều Văn D số thuê bao 0377366237;

Tịch thu tiêu hủy Mẫu M1 có khối lượng 0,510 gam Methamphamine; Mẫu M2: 0,064 gam ma túy loại Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được cho riêng vào các túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài tuwqowng ứng là M1, M2, cùng 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ nhất giử giám định được tái niêm phong 1 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Văn Hưng trong quá trình bắt quả tang Kiều Văn D và Nguyễn Văn Hưng, ngày 21/4/2024, tại thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai". Mẫu M3: 0,270 gam Methamphamine, mẫu M4:0,191 giam loại chất ma túy Heroine, mẫu M5: 0,312 gam loại chất ma túy He roine còn lại sau trích mẫu giám định được cho riêng vào từng túi nilon đựng mẫu ký hiệu bên ngoài tương ứng là M3, M4, M5, cùng 01 túi nilon mép miết màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ hai giử giám định được tái niêm phong trong 1 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì thư có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Kiều Văn D trong quá trình bắt quả tang Kiều Văn D và Nguyễn Văn Hưng ngày 21/4/2024, tại thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai".

Mẫu M6: 0,098 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào tíu nilon đựng mẫu vật cùng 01 túi nilon mép miết và bì niêm phong thứ ba gửi giám định được tái niêm phong trong 01 bì thư in sẵn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong, tại mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của những người tham gia niêm phong, 02 (hai) hình dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Kiều Văn D ngày 21/4/2024, tại thôn Bản Quẩn, xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai".

Các vật chứng trên đã được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/7/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Kiều Văn D và bị cáo Nguyễn Văn Hưng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND H. Bảo Thắng (02);
- Sở Tư pháp (1);
- CQCSĐT CA H. Bảo Thắng (1);
- Bị cáo (2);
- THADS H. Bảo Thắng (1);
- HS THA HS (03);
- Lưu văn phòng (1);

Lìn Thị Lài